

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B6**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02072**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Giáo dục Chính trị**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023869	Nguyễn Thị Vân	Anh	12/01/2008				6	7.0	8.5			5.5		6.3
2	2353403023870	Phan Thị Ngọc	Ánh	26/10/2008				6.5	7.5	5.0			6.8		6.6
3	2353403023871	Đinh Văn Khánh	Bình	31/07/2008				0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2353403023872	Đặng Thái	Duy	21/11/2008				6	6.5	8.0			5.5		6.1
5	2353403023873	Lê Minh	Huy	31/07/2008				6	6.0	7.5			0.0		2.6
6	2353403023874	Nguyễn Thị Diễm	Kiều	12/08/2008				6	6.0	9.0			8.3		7.9
7	2353403023875	Nguyễn Thị Kim	Liên	27/10/2008				6	6.0	8.0			9.0		8.1
8	2353403023876	Lê Hữu	Linh	21/05/2008				6.5	6.5	8.0			9.0		8.2
9	2353403023877	Phan Thị Yến	Linh	17/08/2008				6	6.5	8.0			7.3		7.2
10	2353403023878	Phạm Khải	Minh	01/08/2008				6.5	6.5	9.0			9.5		8.7
11	2353403023879	Nguyễn Thị Bảo	Ngân	29/11/2008				6.5	6.0	8.5			0.0		2.8
12	2353403023880	Phan Thị Kim	Ngân	01/01/2008				6	6.5	8.0			6.3		6.6
13	2353403023881	Lê Ngọc	Ngoan	29/01/2008				7.5	6.5	8.5			8.0		7.8
14	2353403023882	Trần Hữu	Nhân	21/07/2008				6	6.5	7.5			8.8		8.0
15	2353403023883	Võ Thảo	Nhi	18/10/2008				6	6.5	8.5			9.5		8.6
16	2353403023884	Trần Văn	Nhớ	12/02/2008				6	7.0	5.0			0.0		2.4
17	2353403023885	Nguyễn Minh	Nhựt	28/03/2008				6	6.5	8.0			5.8		6.3
18	2353403023886	Phan Thị	Oanh	28/09/2008				7	6.5	8.5			9.5		8.7
19	2353403023887	Võ Thị Trúc	Phương	05/10/2008				6	6.5	9.0			10.0		9.0
20	2353403023888	Lê Thị Như	Quỳnh	28/04/2008				7	6.5	8.5			6.8		7.0
21	2353403023889	Nguyễn Quốc	Thái	12/10/2008				6	6.0	6.0			3.3		4.4
22	2353403023890	Trần Thị Bảo	Thị	10/11/2008				7	6.5	9.0			8.5		8.1
23	2353403023891	Huỳnh Hồ Chí	Thiện	28/05/2008				8	7.5	5.0			7.8		7.3
24	2353403023892	Nguyễn Văn Bảo	Toàn	09/02/2008				6	6.5	7.0			9.3		8.2
25	2353403023893	Trương Thị Hương	Trình	03/05/2008				6	7.0	7.5			7.5		7.3
26	2353403023894	Dương Thị Cát	Tường	29/10/2008				7	7.0	8.0			7.3		7.3
27	2353403023895	Nguyễn Văn	Tỷ	06/12/2008				6	7.5	5.0			9.0		7.9
28	2353403023896	Trần Khánh	Vân	21/05/2008				6	6.0	7.5			5.8		6.1
29	2353403023897	Nguyễn Thị Tường	Vy	12/05/2008				6.5	6.5	8.0			5.0		5.8
30	2353403023898	Lê Thị Như	Ý	19/12/2008				7	7.5	5.0			6.0		6.2
31	2353403023899	Lê Thị Như	Ý	19/12/2008				7	7.0	8.0			7.8		7.6

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 1 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Văn Sầm